

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 18 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Việt Huân, bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh năm 2001 tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm C, xã Tuân Đạo, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 5/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T1 và bà Bùi Thị Q; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2022 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 10/7/2022, Bùi Văn T đi xe khách từ nhà đến huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tìm thuê nhân viên phục vụ quán hát Karaoke, khi đến thị trấn Mộc Châu, T xuống xe đi bộ dọc đường Quốc lộ, trên đường đi T gặp một người tên Tuyền là người trước đây T gặp một lần ở thành phố Hòa Bình, T hỏi mua của Tuyền 01 vỏ gói nilon màu trắng loại đựng bơm kim tiêm bên trong đựng Heroine với giá 50.000 đồng, có được ma túy T cất giấu trong người tìm nơi sử dụng, trên đường đi gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 vỏ ống bơm kim tiêm bằng nilon màu xanh bên trong đựng cục bột màu trắng nghi là Heroine.

Ngày 10/7/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Bùi Văn T có khối lượng 0,44 gam, lấy toàn bộ 0,44 làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T.

Tại Kết luận giám định số 1215/KL-KTHS ngày 11/7/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,44 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,44 gam; loại Heroine.

Cáo trạng số 156/CT-VKS ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở và chất bột màu trắng ký hiệu T có khối lượng 0,32 gam; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng 01 vỏ gói nilon màu trắng loại đựng bơm kim tiêm và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng Test thử ma túy của Bùi Văn T.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh (Đựng trong phong bì niêm phong)

Về án phí: Bị cáo cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Bùi Văn T.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị cáo bị thu giữ vào ngày 10/7/2022 có nguồn gốc mua được của một người đàn ông Tuyền không rõ lai lịch, địa chỉ với giá 50.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản T. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào hồi 18 giờ 08 phút ngày 10/7/2022; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 1215/KL-KTHS ngày 11/7/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Heroine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Bùi Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 10/7/2022 bị cáo Bùi Văn T đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,44 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản T. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự*: Không.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự*: Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân T của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đến 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện ma túy, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở và chất bột màu trắng ký hiệu T có khối lượng 0,32 gam; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng 01 vỏ gói nilon màu trắng loại đựng bơm kim tiêm và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng Test thử ma túy của Bùi Văn T. Xét thấy đây là Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành cùng vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi của bị cáo, cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] *Về các vấn đề khác*: Đối với người đàn ông tên Tuyền đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[7] *Về án phí*: Bị cáo cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cần miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Bùi Văn T.

[8] Thời hạn tạm giam còn lại của bị cáo còn dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 24 (Hai mươi Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở và chất bột màu trắng ký hiệu T có khối lượng 0,32 gam; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng 01 vỏ gói nilon màu trắng loại đựng bơm kim tiêm và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng Test thử ma túy của Bùi Văn T.

Trả cho bị cáo Bùi Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh (Đựng trong phong bì niêm phong).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Bùi Văn T.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 18/10/2022).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Ngọc Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Ngọc Hà